TOÀ ÁN NHÂN DÂN **TỈNH QUẢNG BÌNH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 57/2017/HSPT
Ngày: 11/8/2017

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG BÌNH
Với thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán chủ toạ phiên toà: Bà Hoàng Thị Loan

Các Thẩm phán: Ông Nguyễn Xuân Việt và bà Từ Thị Hải Dương

Thư ký toà án ghi biên bản phiên toà: Bà Đỗ Thị Kiều Oanh - Cán bộ Toà án nhân dân tỉnh Quảng Bình.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Bình tham gia phiên toà: bà Nguyễn Thị Diệu Thuý - Kiểm sát viên.

Ngày 11/8/2017, tại trụ sở toà án nhân dân tỉnh Quảng Bình mở phiên tòa hình sự xét xử công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 48/2017/HSPT, ngày 30/ 6/2017, đối với bị cáo Lê Minh Q. Do kháng cáo của bị cáo Lê Minh Q và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan anh Trương Văn Đ đối với bản án hình sự sơ thẩm số 19/2017/HSST ngày 25/5/2017 của Toà án nhân dân huyện Quảng Trạch, tỉnh Quảng Bình.

Những người có kháng cáo:

1. Bị cáo Lê Minh Q; Giới tính: Nam; Sinh ngày 21 tháng 3 năm 1997 tại Quảng Bình; Chổ ở hiện nay: Thôn H, xã Q1, huyện Q2, tỉnh Quảng Bình; Nghề nghiệp: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ văn hoá: 9/12; Con ông Lê Minh T, con bà Nguyễn Thị T1; Vợ, con: chưa có; tiền sự: không; tiền án: có 01 tiền án ngày 24/10/2015 phạm tội " Trộm cắp tài sản" bị Toà án nhân dân huyện Quảng Trạch xử phạt 10 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 20 tháng tại bản án hình sự sơ thẩm số 04/2016/HSST ngày 21/01/2016. Về nhân thân: ngày 29/3/2017 bị Toà án nhân dân huyện Tuyên Hoá, xử phạt 21 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản", tổng hợp với hình phạt 10 tháng tù cho hưởng án treo tại

bản án hình sự sơ thẩm số 04/2016/HSST, buộc bị cáo phái chấp hành hình phạt 31 tháng tù. Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 05/12/2016, chuyển tạm giam từ ngày 12/12/2016 cho đến nay. Có mặt.

2. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Anh Trương Văn Đ, sinh năm: 1977; Trú tại: Thôn 1, xã T, huyện M, tỉnh Quảng Bình. Có mặt.

Ngoài ra trong vụ án còn có người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan anh Nguyễn Viết H, anh Nguyễn Sỹ H1, kháng cáo của người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan anh Trương Văn Đ có liên quan đến anh Nguyễn Sỹ H1 nên Toà án triệu tập anh H1 đến phiên toà, anh H1 theo giấy triệu tập có mặt tại phiên toà. Những người còn lại không liên quan đến kháng cáo của bị cáo Q và anh Đ nên Tòa án không triệu tập họ đến phiên tòa.

NHẬN THẤY:

Theo bản cáo trạng số 14/VKS-KT ngày 29 tháng 3 năm 2017 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Quảng Trạch và bản án hình sự sơ thẩm số 19/2017/HSST ngày 25 tháng 5 năm 2017 của Tòa án nhân dân huyện Quảng Trạch thì nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào ngày 01/12/2016, Lê Minh Q điều khiển xe mô tô YAMAHA, nhãn hiệu Exciter màu trắng, mang biển kiểm soát 73E1-00.2340 đến chợ Q3, thuộc xã Q3, huyện Q2 để trộm cắp một số tài sản như quần áo, nệm, chăn nỉ, điện thoại di động. Sau khi bị bắt bị cáo Q còn khai nhận ngày 19/11/2016 bị cáo trộm cắp 01 chiếc mô tô nhãn hiệu Sirius màu đen trắng, biển kiểm soát 73E1- 260.51. Sau khi lấy trộm bị cáo điều khiển xe đến xã T2, huyện T3 bán cho anh Nguyễn Viết H, trú tại xã C với giá 11.800.000đ. Sau đó anh H đã bán lại cho tiệm cầm đồ H2 ở thành phố Đ với giá 14.500.000đ và sau này tiệm cầm đồ H2 bán lại cho anh Trương Văn Đ ở xã T, huyện M với giá 15.800.000đ.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số 19/2017/HSST ngày 25/5/2017 của Toà án nhân dân huyện Quảng Trạch, tỉnh Quảng Bình quyết định: Tuyên bố các bị cáo Lê Minh Q và Nguyễn Văn P phạm tội " Trộm cắp tài sản"

Áp dụng khoản 1 Điều 138; các điểm o, p khoản 1 Điều 46; tiết 1, tiết 2 điểm g khoản 1 Điều 48; Điều 51 Bộ luật hình sự:

Xử phạt bị cáo Lê Minh Q 20 (Hai mươi) tháng tù. Tổng hợp hình phạt 31 tháng tù của Bản án hình sự sơ thẩm số 14/2017/HSST ngày 29/3/2017 của Toà án nhân dân huyện Tuyên Hoá đã có hiệu lực pháp luật, buộc bị cáo phải chấp hành hinhg phạt chung của hai bản án là 51 (Năm mươi mốt) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ ngày 05/12/2016.Tiếp tục tạm giam bị cáo Lê Minh Q.

Về trách nhiệm bồi thường dân sự và biện pháp tư pháp: Áp dụng Điều 42 BLHS; các Điều 584, 585, 586 và 589 BLDS năm 2015 ghi nhận sự thoả thuận giữa bị cáo Lê Minh Q và anh Trương Văn Đ: Buộc bị cáo Lê Minh Q phải có nghĩa vụ bồi thường cho anh Trương Văn Đ số tiền 11.800.000đ; Áp dụng Điều 41 Bộ luật hình sự: Buộc anh Nguyễn Sỹ H1 phải nộp lại số tiền 1.300.000đ, anh Nguyễn Viết H phải nộp lại 2.700.000đ để trả lại cho anh Trương Văn Đ, nhưng được trừ cho anh Nguyễn Viết H trong số tiền 3.000.000đ mà anh đã nộp theo biên lai thu tiền số AA/2015/0002638 ngày 07/4/2017, trả lại cho anh Nguyễn Viết H số tiền 300.000đ do nộp thừa.

Ngoài ra bản án sơ thẩm còn tuyên về xử phạt bị cáo khác, về xử lý vật chứng, tuyên án phí hình sự sơ thẩm và tuyên quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 29 tháng 5 năm 2017, bị cáo Lê Minh Q có đơn kháng cáo với nội dung xin giảm nhẹ hình phạt. Sau đó, ngày 17/7/2017 bị cáo Lê Minh Q có đơn xin rút đơn kháng cáo.

Ngày 01 tháng 06 năm 2017, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan trong vụ án anh Trương Văn Đ có đơn kháng cáo với nội dung: đề nghị Toà án cấp phúc thẩm buộc anh Nguyễn Sỹ H1 bồi thường đầy đủ cho anh số tiền 15.800.000đ vì anh mua xe tại anh H1 và có giấy tờ mua bán xe đầy đủ.

Căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa phúc thẩm; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện tài liệu, chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo.

XÉT THẤY:

Tại phiên tòa phúc thẩm, ngày 17/7/2017 bị cáo Lê Minh Q rút đơn kháng cáo, việc rút đơn kháng cáo của bị cáo là hoàn toàn tự nguyện không trái pháp luật. Hội đồng xét xử phúc thẩm áp dụng khoản 1 Điều 238 Bộ luật tố tụng hình sự quyết định đình chỉ xét xử phúc thẩm đối với việc kháng cáo của bị cáo Lê Minh Q. Quyết định của bản án sơ thẩm về phần hình phạt đối với bị cáo Lê Minh Q có hiệu lực kể từ ngày Quyết định đình chỉ việc xét xử phúc thẩm.

Đối với kháng cáo của anh Trương Văn Đ hội đồng xét xử phúc thẩm thấy rằng: Nguồn gốc chiếc xe máy mà anh Trương Văn Đ mua của anh H1 là do bị cáo Lê Minh Q trộm cắp tài sản mà có, sau đó bị cáo Q bán cho anh Nguyễn Viết H với giá 11.800.000đ, anh H bán lại cho anh Nguyễn Sỹ H1 với giá 14.500.000đ, anh H1 bán lại cho anh Trương Văn Đ với giá 15.800.000đ. Lẽ ra bị cáo Q phải trả lại cho anh H số tiền là 11.800.000đ, anh H phải trả lại cho anh H1 số tiền 14.500.000đ, để anh H1 trả lại cho anh Đ số tiền 15.800.000đ.

Tại phiên toà phúc thẩm, qua phân tích của Hội đồng xét xử anh H1 chấp nhận trả cho anh Đ số tiền 15.800.000đ, bị cáo Lê Minh Q phải trả lại cho anh H1 số tiền 11.800.000đ; anh H trả lại cho anh H1: 2.700.000đ. Hội đồng xét xử phúc thẩm xét thấy việc thoả thuận giữa anh H1, anh Đ và bị cáo Lê Minh Q là phù hợp với quy định của pháp luật bảo đảm quyền lợi cho anh Nguyễn Văn Đ cần chấp nhận theo thoả thuận. Bị cáo Lê Minh Q phải trả cho anh Nguyễn Sỹ H1 11.800.000đ, anh Nguyễn Viết H phải trả cho anh Nguyễn Sỹ H1 2.700.000đ. Anh H đã nộp 3.000.000đ tại cơ quan thi hành án theo biên lai thu tiền số: AA/2015/0002638 ngày 07/4/2017 nên anh H1 được nhận số tiền 2.700.000đ mà anh Nguyễn Viết H đã nộp để hoàn trả cho anh Trương Văn Đ theo quyết định của bản án phúc thẩm. Trả lại cho anh Nguyễn Viết H số tiền mà anh nộp dư: 300.000đ.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Về án phí: Áp dụng Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án, bị cáo Lê Minh Q phải chịu 590.000đ án phí dân sự sơ thẩm, anh Nguyễn Sỹ H1 phải chịu 300.000đ án phí dân sự sơ thẩm, anh Nguyễn Viết H phải chịu 300.000đ án phí dân sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên;

Căn cứ điểm b khoản 2, Điều 248 Bộ luật Tố tụng hình sự,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Áp dụng khoản 1 Điều 238 Bộ luật tố tụng hình sự: Đình chỉ việc xét xử phúc thẩm vụ án hình sự đối với bị cáo Lê Minh Q bị Toà án nhân dân huyện Quảng Trạch xử phạt 20 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại khoản 1 Điều 138 Bộ luật hình sự.

Phần hình phạt của bản án hình sự sơ thẩm số: 19/2017/HSST ngày 25/5/2017 của Toà án nhân dân huyện Quảng Trạch đối với bị cáo Lê Minh Q có hiệu lực kể từ ngày ra Quyết định đình chỉ việc xét xử phúc thẩm (11/8/2017).

2. Về trách nhiệm Dân sự: Chấp nhận sự thoả thuận của anh Nguyễn Sỹ H1 bồi thường cho anh Nguyễn Văn Đ số tiền 15.800.000đ. Bị cáo Lê Minh Q bồi thường cho anh Nguyễn Sỹ H1 số tiến 11.800.000đ; anh Nguyễn Viết H bồi thường cho anh Nguyễn Sỹ H1 số tiền 2.700.000đ (được khấu trừ số tiền 3.000.000đ mà anh H đã nộp tại chi cục thi hành án dân sự huyện Quảng Trạch tại biên lai thu tiền số: AA/2015/0002638 ngày 07/4/2017. Trả lại cho anh Nguyễn Viết H số tiền mà anh nộp dư: 300.000đ)

3. Án phí: Áp dụng Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án, bị cáo Lê Minh Q phải chịu 590.000đ án phí dân sự sơ thẩm, anh Nguyễn Sỹ H1 phải chịu 300.000đ án phí dân sự sơ thẩm, anh Nguyễn Viết H phải chịu 300.000đ án phí dân sự sơ thẩm.

4. Các quyết định khác của bản án hình sự sơ thẩm không bị kháng cáo, kháng nghị, có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:
- VKSND tỉnh (P3);
- TAND huyện Quảng Trạch;
- Chi cục THADS huyện Quảng Trạch;
- Bị cáo Lê Minh Q;
- Anh Trương Văn Đ;
- PV 27;
- Trại tạm giam;
- Lưu HS vụ án;
- Lưu án văn.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký)

Hoàng Thị Loan